TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 232/2021/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 541/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh Th, sinh năm 1991;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: PBC, Phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Bị đơn: Ông Vạn Trần B, sinh năm 1991;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: NVT, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Thanh Th và ông Vạn Trần B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thanh Th và ông Vạn Trần B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Thanh Th và ông Vạn Trần B có 01 con chung là Vạn Thiên B, sinh ngày 20/6/2013. Bà Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Bà Th không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Vạn Trần B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con chung, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có

thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị Thanh Th và ông Vạn Trần B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Bùi Thị Thanh Th tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003977 ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu; Hoàn trả lại cho bà Bùi Thị thanh Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Thi hành án DS TP.Vũng Tàu;
- UBND Phường 2, TP Vũng Tàu;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng Hà